HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ PHƯỢNG TIẾN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42 /NQ-HĐND	*Phượng Tiến, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 5)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỢNG TIẾN
KHÓA XXV, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP; số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1160/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 của các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 305/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn

và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 314/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 315/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2740/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2742/QĐ-UBND ngày 24/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 11978/HDLN-STC-SNNMT-SXD ngày 19/8/2026 của Liên sở ngành: Sở Tài chính - Sở Xây dựng - Sở Nông nghiệp và Môi trường về trình tự, thủ tục, hồ sơ lập dự toán, quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ xi măng từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã;

Căn cứ Công văn số 7392/STC-TH&QLNS ngày 01/6/2026 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 của các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 467/TB-UBND ngày 03/10/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Thông báo Kết luận của đồng chí Nguyễn Thế Mạnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND xã Phượng Tiến: Số 35/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026; số 06/NQ-HĐND ngày 30/01/2026 về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 1); số 26/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 về việc thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 2); số 36/NQ-HĐND ngày 15/9/2026 về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 3); số 40/NQ-HĐND ngày 28/9/2026 về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 4);

Xét Tờ trình số 196/TTr-UBND ngày 21/10/2026 của UBND xã về việc đề nghị thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 5);

Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công xã Phượng Tiến năm 2026 (lần 5) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

1.1. Điều chỉnh giảm danh mục và kế hoạch vốn

- Điều chỉnh giảm danh mục, kế hoạch vốn XDCB tập trung (ngân sách tỉnh) công trình Quy hoạch chung xã Phượng Tiến, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2045 với số tiền: 579.000.000 đồng.

- Điều chỉnh giảm vốn ngân sách xã (thu tiền sử dụng đất): Công trình Mương Tân Tiến 2 xã Phượng Tiến số tiền 38.000.000 đồng.

- Điều chỉnh giảm vốn ngân sách tỉnh (thu tiền sử dụng đất): Số tiền 124.000.000 đồng của 03 công trình giao thông gồm:

+ Đường GTNT xóm Kèn Dương: 78.000.000 đồng;

+ Sửa chữa đường GTNT xóm Nà Lang: 14.000.000 đồng;

+ Kè đường GTNT xóm Khuổi Lừa: giảm 32.000.000 đồng.

1.2. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn *(không làm thay đổi tổng mức đầu tư từng công trình):*

- Công trình Mương nội đồng thôn Lợi Tiến, xã Phượng Tiến: Bổ sung 82.350.000 đồng nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ mua 54,9 tấn xi măng, giảm tương ứng 82.350.000 đồng nguồn ngân sách xã.

- Công trình Đường GTNT thôn Làng Tổ, xã Phượng Tiến: Điều chỉnh giảm 6.750.000 đồng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ mua xi măng (*tương đương giảm 4,5 tấn*), tăng 6.750.000 đồng vốn ngân sách tỉnh thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN.

- Công trình: Đường GTNT thôn Tân Dương - Nà Lang xã Phượng Tiến: Điều chỉnh giảm 13.350.000 đồng vốn ngân sách tỉnh thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN, điều chỉnh tăng 13.350.000 đồng vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ mua xi măng (*tương đương tăng 8,9 tấn).*

1.3. Bổ sung danh mục, kế hoạch vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN năm 2026 công trình: Đường GTNT thôn Nà Lang, xã Phượng Tiến, số tiền: 1.651.050.000 đồng.

Trong đó:

- Vốn ngân sách tỉnh: 462.600.000 đồng.

- Vốn XDCB tập trung (ngân sách tỉnh): 579.000.000 đồng.

- Vốn ngân sách tỉnh (nguồn thu tiền sử dụng đất): 162.000.000 đồng.

- Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ mua xi măng (298,7 tấn): 448.050.000 đồng.

(Biểu 01 kèm theo).

2. Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh:

Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2026 phân bổ cho 19 công trình, với tổng kinh phí là ***22.086.650.000 đồng, cụ*** thể theo từng nguồn vốn như sau:

- Vốn XDCB tập trung *(ngân sách tỉnh phân cấp)*: 2.000.000.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh (nguồn thu tiền sử dụng đất): 10.000.000.000 đồng.

- Ngân sách xã (nguồn thu tiền sử dụng đất) 1.967.650.000 đồng.

- Nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa: 1.514.000.000 đồng.

+ Ngân sách trung ương: 1.164.000.000 đồng.

+ Ngân sách tỉnh: 350.000.000 đồng.

- Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN: 5.378.000.000 đồng (*bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh đối ứng).*

+ Ngân sách trung ương: 3.378.000.000 đồng.

+ Ngân sách tỉnh: 2.000.000.000 đồng.

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ mua xi măng: 1.227.000.000 đồng *(tương đương 818 tấn).*

(Biểu 02 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND xã và các đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa XXV, Kỳ họp thứ tám thông qua ngày 23 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Thường trực UB MTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ban HĐND xã;
- Các Tổ đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ PHỰỢNG TIẾN T.THÁI NGUYÊN

Chu Thị Thúy Hà